

Số: 2335/QĐ-UBND

Vạn Ninh, ngày 16 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố kết quả chỉ số xếp hạng cải cách hành chính năm 2019 đối với các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn thuộc huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2991/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định cải cách hành chính huyện Vạn Ninh tại biên bản cuộc họp ngày 04/12/2019 và đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả chỉ số xếp hạng cải cách hành chính năm 2019 đối với các Phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn thuộc huyện (có bảng tổng hợp kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các Phòng ban chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ (b/c);
- BBT Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NV. *KW*

CHỦ TỊCH *KT* CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Khiêm

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ XẾP HẠNG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
NĂM 2019 CỦA CÁC PHÒNG BAN CHUYÊN MÔN, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP
VÀ UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN THUỘC HUYỆN**

(Kèm theo Quyết định số: 2335/QĐ-UBND ngày 16 / 12 / 2019 của Chủ tịch UBND huyện)

STT	Đơn vị	Điểm chuẩn	Tổng điểm tự đánh giá	Kết quả của Hội đồng thẩm định			Xếp hạng
				Tổng điểm	Chi số (%)	Xếp loại	
I	CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN						
1	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	86	88,0	85,0	98,8%	TỐT	1
2	Phòng Tài chính - Kế hoạch	90	88,0	88,0	97,7%	TỐT	2
3	Phòng Văn hóa và Thông tin	90	87,0	88,0	97,7%	TỐT	2
4	Phòng Nội vụ	86	87,0	84,0	97,6%	TỐT	3
5	Phòng Kinh tế	90	85,0	87,75	97,5%	TỐT	4
6	Phòng Tư pháp	90	83,5	87,5	97,2%	TỐT	5
7	Văn phòng HĐND và UBND huyện	86	83,0	83,0	96,5%	TỐT	6
8	Phòng Quản lý đô thị	90	87,5	85,5	95,0%	TỐT	7
9	Phòng Y tế	90	83,5	85,0	94,4%	TỐT	8
10	Thanh tra huyện	66,5	71,5	62,0	93,2%	TỐT	9
11	Phòng Giáo dục và Đào tạo	90	87,0	82,5	91,6%	TỐT	10
12	Phòng Tài nguyên và Môi trường	86	82,25	72,0	83,7%	KHÁ	11
II	UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN						
1	UBND xã Xuân Sơn	100	97,00	94,50	94,50%	TỐT	1
2	UBND xã Vạn Phước	100	95,00	91,50	91,50%	TỐT	2
3	UBND xã Vạn Thọ	100	96,75	91,50	91,50%	TỐT	2
4	UBND xã Vạn Hưng	100	93,00	91,00	91,00%	TỐT	3
5	UBND xã Vạn Khánh	100	99,00	87,06	87,06%	TỐT	4
6	UBND xã Vạn Thắng	100	78,50	83,25	83,25%	KHÁ	5
7	UBND xã Vạn Bình	100	100	83,17	83,17%	KHÁ	6
8	UBND xã Vạn Thạnh	100	76,00	82,50	82,50%	KHÁ	7
9	UBND xã Vạn Phú	100	98,50	82,25	82,25%	KHÁ	8
10	UBND xã Vạn Lương	100	93,50	81,50	81,50%	KHÁ	9

11	UBND xã Đại Lãnh	100	75,00	81,30	81,30%	KHÁ	10
12	UBND xã Vạn Long	100	78,00	80,50	80,50%	KHÁ	11
13	UBND thị trấn Vạn Giã	100	85,00	76,75	76,75%	KHÁ	12
III	CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP						
1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	100	89,0	93,0	93,0%	TỐT	1
2	Trung tâm Phát triển quỹ đất	100	96,0	91,0	91,0%	TỐT	2
3	Ban Quản lý dự án các CTXD	100	96,0	90,0	90,0%	TỐT	3

* Thang chỉ số xếp hạng:

- Từ 85% đến 100%: Tốt
- Từ 75% đến dưới 85%: Khá
- Từ 60% đến dưới 75%: Trung bình
- Dưới 60%: Yếu

